

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K16
(Từ ngày 04/08/2025 đến ngày 10/08/2025)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATH01,02-K16	Sáng	NGHỈ													
	Chiều														
ITH01-K16	Sáng	nghỉ													
	Chiều														
ATQ02-K16	Sáng	Kỹ năng chuyên sâu (150/150)	8h20-10h00												
		Có Hà	502B												
	Chiều														
ATQ03-K16	Sáng	Kỹ năng chuyên sâu (150/150)	8h20-10h00												
		Có Hà	502B												
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATN02-K16	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														
ATT02-K16	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập					
	Sáng														
	Chiều														
ATT03-K16	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập					
	Chiều														
	Sáng														
TT02-K16TC	Sáng														
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADH02-K16	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập					
	Chiều														
ĐT02-K16	Sáng			TH Truyền động điện (5/60)	8h00	Khí nén và điều khiển điện khí nén (30/30t)	1-5			TH Truyền động điện (15/60)	8h00	TH Truyền động điện (25/60)	8h00		
				Thầy Xác	MD105A	Thầy Trung	306A-2			Thầy Xác	MD105A	Thầy Xác	MD105A		
	Chiều			TH Truyền động điện (10/60)	6-9					TH Truyền động điện (20/60)	6-9	TH Truyền động điện (30/60)	6-9		
				Thầy Xác	MD105A					Thầy Xác	MD105A	Thầy Xác	MD105A		
ĐCN02-K16	Sáng	Biến tần, Giao diện người máy (25/30t)	8h00					Khí nén và thủy lực CN (15/30)	6-10						
		T.Hoàng	T4 nhà A cs I					Thầy Hoàng	T4 nhà A cs I						
	Chiều	Biến tần, Giao diện người máy (30/30t)	6-10			Khí nén và thủy lực CN (10/30)	6-10	Khí nén và thủy lực CN (20/30)	6-10						
		T.Hoàng	T4 nhà A cs I			Thầy Hoàng	T4 nhà A cs I	Thầy Hoàng	T4 nhà A cs I						
ĐL02-K16	Sáng														
	Chiều	HT ĐHKK trung tâm (15/30t)	6-10					HT ĐHKK trung tâm (20/30t)	6-10	HT ĐHKK trung tâm (25/30t)	6-10				
		Thầy Tú	MD105B					Thầy Tú	MD105B	Thầy Tú	MD105B				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ABT02,03-K16	Sáng			TH Truyền động điện (5/60)	8h00	Khí nén và điều khiển điện khí nén (30/30t)	1-5			TH Truyền động điện (15/60)	8h00	TH Truyền động điện (25/60)	8h00		
				Thầy Xắc	MD105A	Thầy Trung	306A-2			Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A		
	Chiều			TH Truyền động điện (10/60)	6-9					TH Truyền động điện (20/60)	6-9	TH Truyền động điện (30/60)	6-9		
				Thầy Xắc	MD105A					Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A		
ADCN02-K16	Sáng	Biến tần, Giao diện người máy (25/30t)	8h00					Khí nén và thủy lực CN (15/30)	6-10						
		T.Hoàng	T4 nhà A cs1					Thầy Hoàng	T4 nhà A cs1						
	Chiều	Biến tần, Giao diện người máy (30/30t)	6-10			Khí nén và thủy lực CN (10/30)	6-10	Khí nén và thủy lực CN (20/30)	6-10						
		T.Hoàng	T4 nhà A cs1			Thầy Hoàng	T4 nhà A cs1	Thầy Hoàng	T4 nhà A cs1						
ATD02,03-K16	Sáng	TH Truyền động điện (35/60)	8h00			TH Truyền động điện (45/60)	8h00	TH Truyền động điện (55/60)	8h00	Thực hành Khí nén - HMI (TH5) (25/30t)	8h00	Thực hành PLC- Biến tần (TH6) (5/30t)	8h00		
		Thầy Xắc	MD105A			Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A	Thầy Hoàng	T4 nhà A cs1	Thầy Hoàng	T4 nhà A cs1		
	Chiều	TH Truyền động điện (40/60)	6-9	TH khí nén HMI (20/30)	6-9	TH Truyền động điện (50/60)	6-9	TH Truyền động điện (60/60)	6-9	Thực hành Khí nén - HMI (TH5) (30/30t)	6-10	Thực hành PLC- Biến tần (TH6) (10/30t)	6-10		
		Thầy Xắc	MD105A	Thầy Hoàng	T4 nhà A cs1	Thầy Xắc	MD105A	Thầy Xắc	MD105A	Thầy Hoàng	T4 nhà A cs1	Thầy Hoàng	T4 nhà A cs1		
ADL02-K16	Sáng														
	Chiều	HT ĐHKK trung tâm (15/30t)	6-10					HT ĐHKK trung tâm (20/30t)	6-10	HT ĐHKK trung tâm (25/30t)	6-10				
		Thầy Tú	MD105B					Thầy Tú	MD105B	Thầy Tú	MD105B				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K16	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														
AOT02, AOT04-K16	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														
AOT03, AOT05, AOT06-K16	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K16TC	Sáng														
	Chiều														
ACB02-K16	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														
ACB03-K16	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														
AKS02-K16	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														
AHD02-K16	Sáng	Thực tập cơ sở		Thực tập cơ sở		Thực tập cơ sở		Thực tập cơ sở		Thực tập cơ sở		Thực tập cơ sở			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB02-K16TC	Sáng	Nghỉ													
	Chiều														
AKT02,03-K16	Sáng	Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN			
	Chiều														
ANH02-K16	Sáng	Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN			
	Chiều														
AQT02-K16		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AMK02,03-K16	Sáng	Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN			
	Chiều														
ALG02-K16	Sáng	Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN			
	Chiều														
YQT01-K16 (CEO)	Tối	Nghỉ													
	Chiều														
YQT02-K16 (CEO)	Tối	Nghỉ													
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YQT03-K16 (CEO)	Tối	Nghỉ													
	Chiều														
YQT04-K16 (CEO)	Tối	Nghỉ													
	Chiều														
AD02-K16	Sáng	Thực tập tốt nghiệp (5/450)	7h30-11h45	Thực tập tốt nghiệp (15/450)	7h30-11h45	Thực tập tốt nghiệp (25/450)	7h30-11h45	Thực tập tốt nghiệp (35/450)	7h30-11h45	Thực tập tốt nghiệp (45/450)	7h30-11h45				
			Công ty Dược phẩm HUP		Công ty Dược phẩm HUP		Công ty Dược phẩm HUP		Công ty Dược phẩm HUP		Công ty Dược phẩm HUP				
	Chiều	Thực tập tốt nghiệp (10/450)	13h00 - 17h15	Thực tập tốt nghiệp (20/450)	13h00 - 17h15	Thực tập tốt nghiệp (30/450)	13h00 - 17h15	Thực tập tốt nghiệp (40/450)	13h00 - 17h15	Thực tập tốt nghiệp (50/450)	13h00 - 17h15				
			Công ty Dược phẩm HUP		Công ty Dược phẩm HUP		Công ty Dược phẩm HUP		Công ty Dược phẩm HUP		Công ty Dược phẩm HUP				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD02-K16	Sáng	Ôn tập viết báo cáo		Ôn tập viết báo cáo		Ôn tập viết báo cáo		Ôn tập viết báo cáo		Ôn tập viết báo cáo					
	Chiều														
DTT01-K16	Sáng	Thực tập tốt nghiệp		Thực tập tốt nghiệp		Thực tập tốt nghiệp		Thực tập tốt nghiệp		Thực tập tốt nghiệp					
	Chiều														
DOT01-K16	Sáng	Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN					
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
DTQ01-K16	Sáng														
	Chiều	Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN			
DMK01-K16	Sáng	Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN					
	Chiều														
YCB01-K16TC	Sáng														
	Chiều														
IOT01-K16TC	Sáng														
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ITT01-K16TC	Sáng														
	Chiều														
HĐH01-K16TC	Sáng														
	Chiều														
HĐL01-K16TC	Sáng														
	Chiều														
HCB01,02-K16TC	Sáng														
	Chiều														